

NHẬN THỨC MỚI VỀ KHÔNG GIAN THIÊNG THÁNH ĐỊA MỸ SƠN TỪ TƯ LIỆU KHẢO CỔ KHU VỰC ĐỀN - THÁP K

NGUYỄN VĂN MẠNH, NGUYỄN NGỌC QUÝ *,
NGUYỄN CÔNG KHIẾT, NGUYỄN VĂN THỌ ** VÀ NGUYỄN THƠ ĐÌNH *

1. Mở đầu

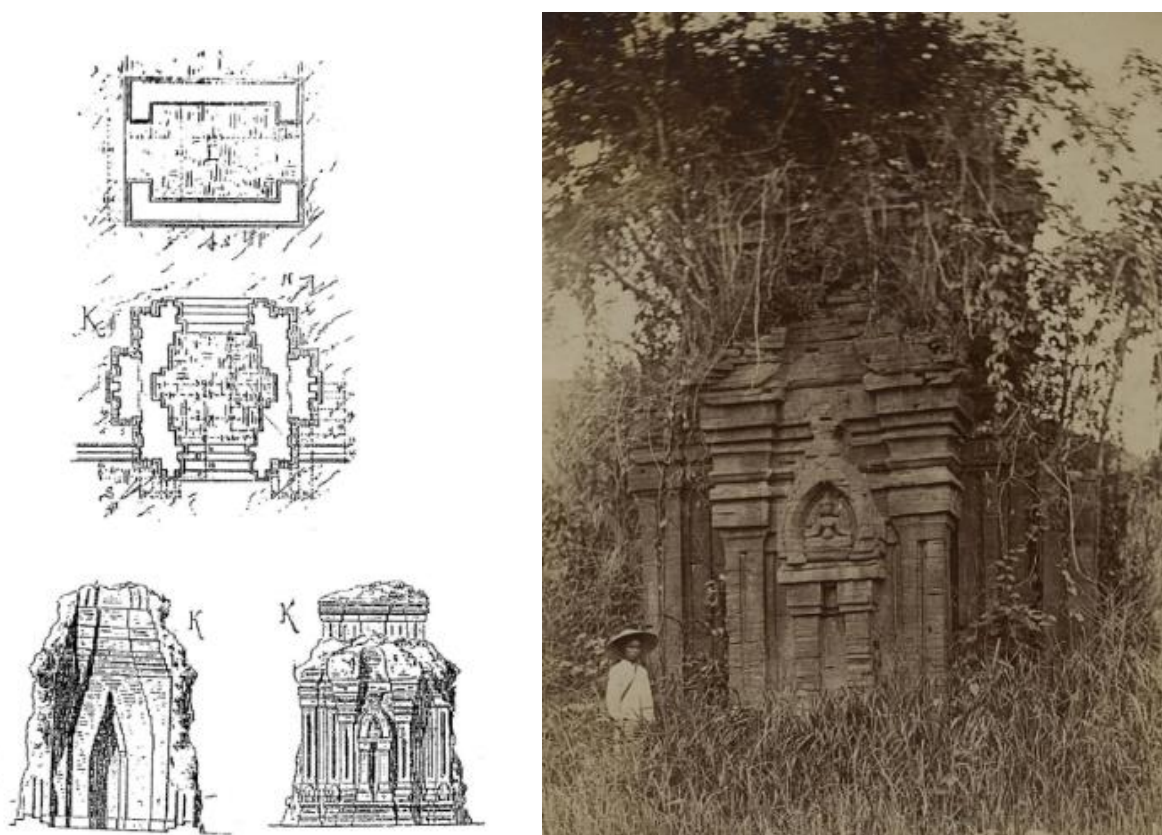
Đền - tháp K là một tháp đơn lẻ nằm khá độc lập với các nhóm tháp khác ở phía tây bắc trung lũng Mỹ Sơn. Nếu đi men theo suối Khe Thở vào Mỹ Sơn thì công trình kiến trúc đầu tiên chúng ta gặp là đền - tháp K. Theo khảo tả của H.Parmentier vào đầu thế kỷ XX: “Nhóm K chỉ có một tháp với cửa bố cục theo chiều dài hướng đông - tây, nó có hai cửa trong một đường bao bằng tường gạch... Mặt bên ngoài chỉ còn lại những cột góc, bao một cửa lớn cùng vài mét tường bao. Hai chân cột được trang trí một đường cắt ba, được tìm thấy với đáy của chúng ở trước cửa này, có thể là một phần lối đi của cổng. Phần nóc còn lại rất ít có vẻ như được kéo dài theo kiểu tây đông. Trên mặt dài của nó có 3 cột, khoảng giữa các cột được cắt không có hốc. Tháp có vẻ được mái phủ bởi một vòm có hai đầu hồi. Chúng không còn những điều khác nhưng còn cho thấy một đầu con sư tử thể hiện đứng được bảo quản khá tốt. Không có một văn bia nào xem chừng đã tồn tại ở đây” (Parmentier, H 1909: 400). Dựa vào bản vẽ của H.Parmentier, tháp có bình đồ hình chữ nhật, lòng rộng (3,9 x 3,19)m (Parmentier, H 1918) (Hình 1). Về niên đại, nếu như ở đầu thế kỷ XX, dựa trên các đặc điểm phong cách H. Parmentier đã xếp tháp K vào niên đại thế kỷ X như một kiến trúc cổng độc lập (Parmentier, H 1918), thì những tư liệu khảo cổ học từ các hố thăm dò, khai quật gần đây đã cho thấy một diện mạo khác hẳn. Các dấu tích móng gạch kéo dài và di vật đi kèm không chỉ dịch chuyển niên đại di tích sang thế kỷ XII - XIII mà còn xác lập sự tồn tại của một hệ thống giao thông thiêng liêng. Ngôi đền - tháp này cũng được nhóm chuyên gia Ấn Độ xếp vào niên đại thế kỷ XII (Cơ quan khảo sát khảo cổ Ấn Độ 2022) và một số chuyên gia trong nước đoán định niên đại thế kỷ XII - XIII (Lê Đình Phụng 2004: 228).

Năm 2017 - 2018, khi nhóm chuyên gia Ấn Độ tu bổ đền - tháp K đã ghi nhận ở đầu phía đông tháp có hai đoạn tường bao của một con đường hướng về nhóm tháp E, F. Tuy nhiên, vì nhiều lý do nên phát hiện này đã không được tiếp tục nghiên cứu mở rộng. Hiện vật, ngoài những di vật thuộc thành phần kiến trúc đền - tháp, còn có hai tượng sư tử trong tư thế đứng, khuôn mặt thể hiện nét hung dữ và nhiều hiện vật đất nung, gốm, sứ rất phong phú cùng sự đa dạng về hoa văn... Những hiện vật trên được xếp vào niên đại thế kỷ XII (Cơ quan khảo sát khảo cổ Ấn Độ 2022).

* Viện Khảo cổ học

** Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn

Ngày nhận bài: 02/01/2026; Ngày gửi phản biện: 16/01/2026; Ngày duyệt đăng: 27/3/2026.



Hình 1. Bản vẽ và hình ảnh tháp K đầu thế kỷ XX

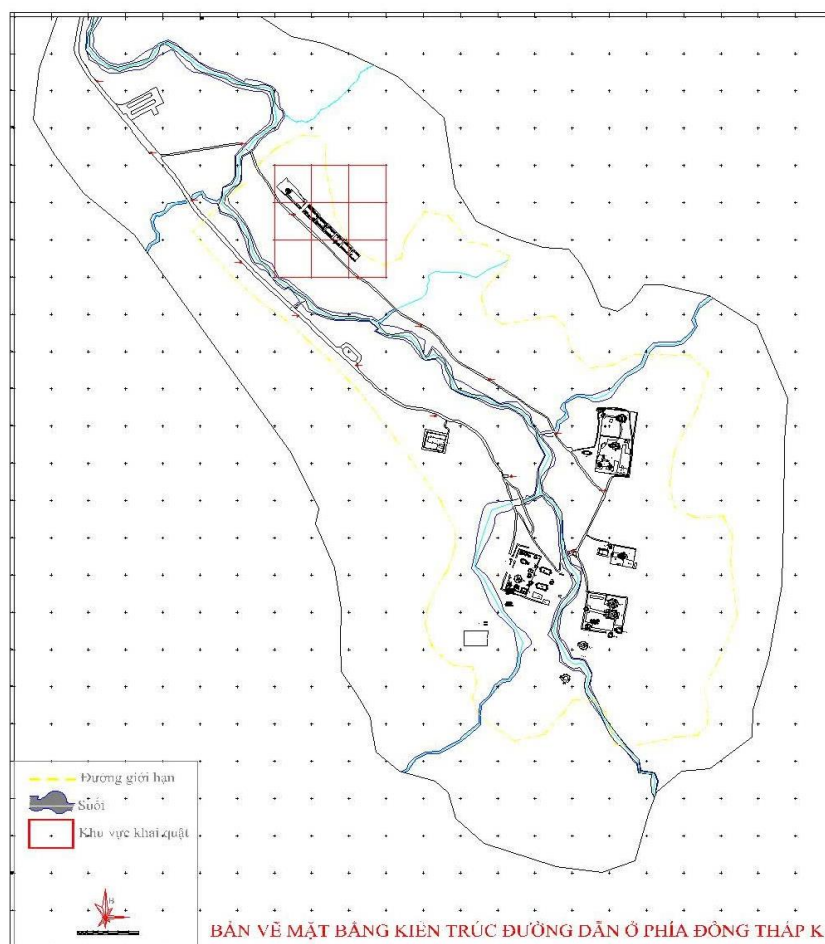
(Nguồn: H. Parmentier 1909-1918)

Những tư liệu trùng tu đền - tháp K đã hé lộ khả năng đền - tháp K có một con đường dẫn vào các ngôi đền tháp trong khu trung tâm Mỹ Sơn. Trên cơ sở đó, từ năm 2023, Ban Quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn và Viện Khảo cổ học đã phối hợp tiếp tục nghiên cứu làm rõ. Đầu tháng 6/2023, 5 hố thăm dò (tổng diện tích 20m²) được mở xung quanh chân phía đông và phía tây ngôi tháp. Tháng 3 - 4/2024, chương trình nghiên cứu về con đường dẫn từ đền - tháp K vào khu trung tâm Mỹ Sơn được tiếp tục với tổng diện tích thăm dò, khai quật 220m² ở phía đông ngôi tháp. Tháng 6 - 12/2025, cuộc thăm dò, khai quật quy mô lớn được thực hiện với tổng diện tích 770m². Kết quả nghiên cứu trên đây đã làm xuất lộ một con đường dẫn từ bờ suối Khe Thè qua cửa đền - tháp K đi vào khu trung tâm Thánh địa Mỹ Sơn.

2. Kết quả các đợt thăm dò, khai quật khảo cổ

2.1. Kết quả đợt thăm dò năm 2023

Đợt thăm dò đã mở 5 hố, mỗi hố diện tích 4m² (4 x 1)m. Trong đó, 02 hố (ký hiệu: 2023.K.TD1 và 2023.K.TD2) được mở ở khu vực phía đông (phía sau) của đền - tháp K; và 03 hố (ký hiệu 2023.K.TD3, 2023.K.TD4 và 2023.K.TD5) được mở khu vực phía tây (phía trước) của ngôi đền - tháp (Hình 2).



Hình 2. Mặt bằng tổng thể vị trí thăm dò, khai quật kiến trúc đường dẫn phía đông đền - tháp K
(Nguồn: Nguyễn Văn Mạnh)

Trong hố 2023.K.TD1 và 2023.K.TD2 đã phát hiện hai dấu tích của 02 đoạn tường gạch khác nhau phát triển theo hướng đông - tây.

Hố thăm dò 1 (2023.K.TD1): Tọa độ $15^{\circ}46'02.7''\text{N}$ - $108^{\circ}07'17.3''\text{E}$, cách cổng đông đền - tháp K 65m. Bên dưới lớp đất mặt tương đối bằng phẳng dày 10cm, là lớp đất dày từ 15 - 30cm, màu nâu đỏ. Di tích là lớp dày 15cm làm từ cát lẫn sỏi và vụn gạch được đầm chặt tạo mặt phẳng nền sân; cùng một đoạn tường bao chạy dài từ đền - tháp K về hướng đông, kích thước dài 100cm (còn tiếp tục phát triển ở hai đầu), rộng bề mặt 46,8cm, chiều cao còn lại của tường 25cm (Hình 3).

- *Hố thăm dò 2 (2023.K.TD2):* Tọa độ $15^{\circ}46'03.1''\text{N}$ - $108^{\circ}07'17.2''\text{E}$, dóng thẳng trục với đền - tháp K và cách tháp về phía đông 37,6m. Lớp mặt dày 15cm, đất rừng toi xốp màu xám đen; Lớp thứ nhất dày từ 25 - 45cm, đất màu nâu đỏ phủ bên trên tường gạch và những vùng đầm gạch vụn, có độ dốc từ đông bắc xuống tây nam, tức xuất lộ cao ở phần có tường gạch và đổ sang hai bên; Lớp thứ hai dày 20cm, đất cát lẫn sỏi và vụn gạch được đầm chặt tạo mặt phẳng; Sinh thổ là lớp đất cát màu xám trắng. Di tích trong hố là một đoạn tường bao dài 97cm, rộng bề mặt 44cm, rộng chân tường 57cm, chiều cao còn lại của tường 32cm với 5 hàng gạch. Kỹ thuật xây xếp tương tự đoạn tường ở hố Thăm dò 1 nhưng chúng là 2 đoạn tường khác biệt nằm song song nhau (Hình 4).



Hình 3. Di tích trong hố 2023.K.TD1



Hình 4. Di tích trong hố 2023.K.TD2
(Nguồn: Nhóm tác giả)

Các hố thăm dò ở khu vực phía tây đền - tháp K phát hiện dấu tích móng đầm của con đường đi từ ngoài vào cửa tháp.

- *Hố thăm dò 3 (2023.K.TD3)*: Tọa độ $15^{\circ}46'04.6''\text{N}$ - $108^{\circ}07'15.3''\text{E}$, nằm cách chân đền - tháp K về phía tây bắc 20,5m. Địa tầng chỉ có một lớp đất màu nâu xám, có độ dày từ 35 - 55cm. Từ độ sâu 55cm trở xuống, đất có màu nâu vàng, khá mịn, pha nhiều cát. Sát vách đông bắc, ở độ sâu 65cm, xuất lộ một dải gạch, đá vụn có thể là lớp đầm móng của con đường dẫn vào tháp cổng. Di vật không nhiều gồm: Sa thạch là cuội tự nhiên kích thước từ 5 - 12cm; 6 mảnh gốm men Trung Quốc (1 mảnh nắp hộp men xanh ngọc, 4 mảnh men trắng) niên đại thế kỷ XI - XII; 2 mảnh gốm men gốm Champa có xương màu vàng cam khá mịn, áo gốm không được tráng men; 15 mảnh đồ đựng bằng đất nung (*Hình 5*).

- *Hố thăm dò 4 (2023.K.TD4)*: Tọa độ $15^{\circ}46'05.2''\text{N}$ - $108^{\circ}07'15.1''\text{E}$, nằm ở phía tây, trước mặt và cách đền - tháp K 31,5m. Địa tầng gồm có 2 lớp: Lớp mặt dày 50cm, đất màu nâu xám, rất toai xốp do chứa nhiều mùn thực vật. Lớp dưới từ độ sâu 50cm trở xuống, đất màu nâu vàng pha nhiều cát, độ ẩm cao. Dấu tích kiến trúc xuất lộ trong lớp đất này là một đoạn móng bằng đá có kích thước dài 1m (đông nam - tây bắc), rộng 1m. Đá xếp móng là loại đá tự nhiên có kích thước khác nhau gồm đá cuội và đá cát kết. Bước đầu xác định đây có thể là lớp móng kê đường lên từ bờ suối ở phía tây của tháp cổng.



Hình 5. Di tích trong hố 2023.K.TD3 (Nguồn: Nhóm tác giả)

- Hố thăm dò 5 (2023.K.TD5): Tọa độ $15^{\circ}46'05.4''\text{N}$ - $108^{\circ}07'14.7''\text{E}$, nằm cách đền - tháp K 38m; địa tầng hố thăm dò sâu 170cm, loại đất từ phù sa bồi lắng do sự thu hẹp lòng suối tạo thành.

Đợt công tác năm 2023 đã xác định mặt bằng của khu vực xung quanh đền - tháp K hiện nay là phạm vi rừng cây rậm rạp nhưng xưa kia đây là một không gian bằng phẳng và thoáng đãng. Khu vực phía tây đền - tháp K là bờ suối Khe Thẻ; phía đông đền - tháp K khả năng là một khoảng sân rộng, bằng phẳng được san đắp có chủ ý bằng đất cát tạo thành một không gian thoáng đãng.

2.2. Kết quả đợt công tác năm 2024

Từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2024, Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn và Viện Khảo cổ học tiếp tục thăm dò, khai quật khảo cổ với tổng diện tích 220m^2 nhằm nghiên cứu làm rõ hơn về con đường kéo dài từ đền - tháp K về phía đông hướng vào các khu tháp E - F trong thung lũng Mỹ Sơn.

- Hố khai quật có tổng diện tích 200m^2 , được thiết kế thành 2 ô liền kề, mỗi ô có diện tích 100m^2 , hướng Bắc lệch Tây 45° . Tọa độ điểm đầu phía bắc $15^{\circ}46'3.002''\text{N}$, $108^{\circ}07'17.005''\text{E}$. Cạnh bắc khu vực khai quật cách cửa đông đền - tháp K 32,5m, cách tường che chắn phía đông đền - tháp K 4,7m. Mặt bằng tương đối bằng phẳng. Địa tầng gồm: Lớp đất mặt có độ dày từ 0,25 - 0,4m, với lớp trên là đất toi xốp màu xám đen lẫn nhiều mùn thực vật (dày 0,1m) và lớp dưới đất màu nâu đỏ toi xốp (dày từ 0,15 - 0,3m). Trong đất có lẫn các di vật khảo cổ là các mảnh gạch, ngói và đồ gia dụng bị vỡ vụn. Di tích phát hiện một đoạn dài 20m của con đường dẫn từ đền - tháp K vào phía trung tâm Thánh địa Mỹ Sơn. Sinh thổ là lớp cát núi màu xám trắng. Tư liệu từ hố khai quật ghi nhận kiến trúc đường dẫn có hướng Đông Bắc - Tây Nam (lệch Bắc 45°). Tổng chiều dài con đường đã được làm rõ tính từ chân đền - tháp K, bao gồm đoạn mới được khai quật và đoạn đã được nhóm chuyên gia Ấn Độ làm rõ giai đoạn 2017 - 2018, dài 52,5m (Hình 6, 7).



a



b

Hình 6. Đền - tháp K trước và sau đợt tu bổ của các chuyên gia Ấn Độ 2017 - 2018

(Nguồn: Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn)

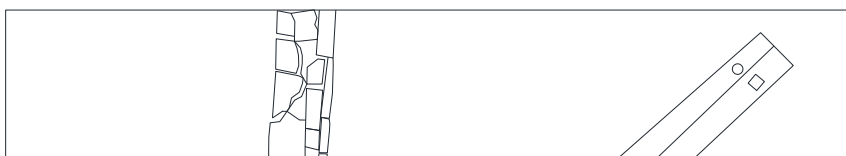


Hình 7. Cuộc khai quật năm 2024 của Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn và Viện Khảo cổ học
(Nguồn: Nhóm tác giả)

- Các hố thăm dò: Tổng diện tích 20m² (kích thước mỗi hố 5x1m = 5m², hướng đồng nhất đông bắc 45⁰. Hố 2024.K.TD1 có tọa độ 15⁰46'2.580"N, 108⁰7'17.740"E, cách chân đền - tháp K 68m. Hố 2024.K.TD2 có tọa độ 15⁰46'1.815"N và 108⁰7'18.069"E, cách chân đền - tháp K 84,6m. Hố 2024.K.TD3 có tọa độ 15⁰46'1.758"N, 108⁰08'18.046"E, cách chân đền - tháp K 87,6m. Hố 2024.K.TD4 được mở trên một gò cao ở phía bắc của đường dẫn, tọa độ 15⁰46'1.164"N, 108⁰7'18.615"E, cách chân đền - tháp K 111,2m. Trong các hố thăm dò đều phát hiện dấu tích kiến trúc tường bao bằng gạch và đường đi được gia cố bằng gạch vụn và sạn sỏi đầm (Hình 8). Đặc biệt ở hố Thăm dò 3 còn phát hiện một bậc cửa bằng đá (Hình 9). Diễn biến các tầng đất ở các hố thăm dò tương tự khu vực khai quật đã mô tả ở trên.



Hình 8. Dấu tích tường bao ở hố 2024.K.TD1



Hình 9. Dấu tích tường bao ở hố 2024.K.TD3

(Nguồn: Nhóm tác giả)

2.3. Kết quả đợt công tác năm 2025

Nhằm tiếp tục nghiên cứu làm rõ về phế tích kiến trúc đường dẫn từ đền - tháp K vào Thánh địa Mỹ Sơn, trong thời gian nửa cuối năm 2025, Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn và Viện Khảo cổ học tiếp tục phối hợp tiến hành thăm dò, khai quật với tổng diện tích 770m².



Hình 10. Mặt bằng khai quật năm 2025



Hình 11. Các hố khai quật năm 2025

(Nguồn: Nhóm tác giả)

- Tổng diện tích khai quật là 750m² (10 x 75)m gồm 5 hố từ H1 đến H5, nằm về phía đông của khu vực khai quật năm 2024. Diễn biến địa tầng các lớp đất ở khu vực khai quật năm 2025 tương tự ở khu vực khai quật năm 2024, gồm: (1) Lớp đất mặt có màu xám đen bị xáo trộn mạnh do quá trình bồi lấp tự nhiên và canh tác của cư dân địa phương hiện đại; (2) Lớp đất chứa dấu tích kiến trúc

và di vật nằm trên sinh thổ và dưới lớp đất mặt độ dày từ 30cm đến gần 100cm tùy thuộc vào vị trí phân bố móng hay là mặt đường đi của di tích; và (3) Sinh thổ là lớp đất cát màu trắng toát nằm cách mặt bằng hiện tại từ 75 - 90cm. Di tích xuất lộ trong khu vực khai quật là một đoạn kiến trúc đường dẫn dài 75m, nối tiếp với đoạn kiến trúc đường dẫn đã xuất lộ năm 2024. Kết quả này đã nâng tổng diện tích con đường đã được làm rõ có chiều dài 132m tính từ chân đền - tháp K (Hình 10, 11).

- Các hố thăm dò được mở tịnh tiến theo trục của con đường dẫn từ đền - tháp K vào khu tháp E - F, mục đích tiếp tục tìm các dấu tích con đường nằm ngoài phạm vi hố khai quật. Tổng tổng diện tích thăm dò 20m², chia thành 05 hố, mỗi hố có diện tích (4 x 1)m = 4m², thực hiện ở hai khu vực, cụ thể như sau:

Khu vực thứ nhất mở 02 hố thăm dò, mỗi hố có diện tích 4m² (hố 2025.K.TD1 và 2025.K.TD2) cách hố khai quật H5 khoảng cách 40m về phía đông. Hướng các hố đặt theo chiều bắc nam. Trong cả hai hố thăm dò không phát hiện dấu tích tường gạch được xây/xếp ở hai bên phía bắc và phía nam của con đường, mà chỉ còn lại dấu vết của lớp cuội gia cố móng của tường gạch và lòng đường. Với kết quả của hai hố thăm dò này, có thể bước đầu nhận định về khả năng dấu tích của đường dẫn từ đền - tháp K chỉ kéo dài cho đến vị trí của suối cạn thứ nhất.

Khu vực thứ hai mở 3 hố thăm dò, mỗi hố có diện tích 4m² (hố 2025.K.TD3, 2025.K.TD4, 2025.K.TD5), theo chiều bắc nam. Khu vực này cách hố khai quật H5 khoảng 250m và cách các hố 2025.K.TD1, 2025.K.TD2 khoảng cách 205m về phía đông, qua con suối cạn là nhánh nhỏ của Khe Thê. Trong cả 3 hố thăm dò hoàn toàn không thấy dấu tích của di tích. Điều này khẳng định chắc chắn thêm về việc dấu tích đường dẫn phía đông đền - tháp K chỉ kéo dài đến vị trí nhánh suối cạn của Khe Thê ở khu vực thăm dò thứ nhất.

3. Cấu trúc di tích kiến trúc đường dẫn

Kết quả những đợt thăm dò, khai quật trình bày ở trên đã ghi nhận về sự hiện diện của một con đường thiêng dẫn từ đền - tháp K vào khu trung tâm Thánh địa Mỹ Sơn. Trên mặt bằng tổng thể, di tích kiến trúc đường dẫn là một con đường thẳng, có điểm khởi đầu từ chân đền - tháp K kéo dài đến chân con suối cạn là một nhánh của suối Khe Thê, hướng đông bắc - tây nam (lệch bắc 45°), tổng chiều dài của con đường khoảng 170m, trong đó có khoảng 132m đường đã được khai quật làm rõ (Hình 12, 13, 14).



Hình 12. Đền - tháp K và đường dẫn nhìn từ hướng tây



Hình 13. Một đoạn đường dẫn nhìn từ trên cao

(Nguồn: Nhóm tác giả)



Hình 14. Một đoạn móng và tường bao phía bắc (Nguồn: Nhóm tác giả)

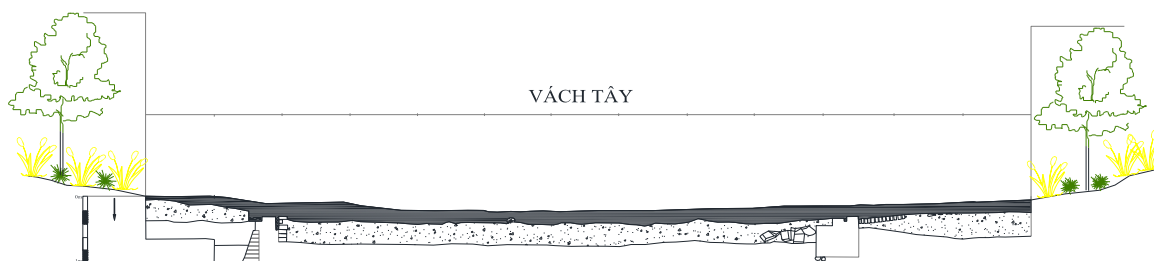
Về cấu trúc, di tích đường dẫn gồm có lòng đường và hai tường bao được xếp bằng gạch. Con đường có mặt cắt ngang rộng phủ bì 9m, lòng đường rộng 7,9m, bề mặt bằng phẳng, cấu tạo từ cát sỏi và gạch vụn được đầm chặt, có độ dày từ 0,15 - 0,2m. Hai bên đường có tường bao được xếp từ các gạch chữ nhật, chủ yếu là gạch vỡ từ các công trình kiến trúc khác được tái sử dụng. Do chịu nhiều biến động, tàn phá, một số đoạn đã bị xô lệch, nghiêng đổ, khiến chiều cao của tường không đồng nhất, đoạn cao nhất còn khoảng 1m bao gồm cả móng tường và tường đã bị đổ. Móng tường được gia cố bằng lớp đầm sỏi cuội và bột gạch. Những dấu tích còn lại trên hai bức tường bao phía bắc và phía nam được khai quật làm rõ ghi nhận tường phía bắc được xây liền và có cao độ móng cao hơn; phần lớn tường bị xô đẩy theo hướng từ phía bắc về phía nam. Ở nhiều đoạn, dấu tích bức tường bị đổ từ phía ngoài vào trong lòng đường với các hàng gạch xếp bị đổ vẫn còn ở nguyên vị trí; do nằm ở vị trí giáp chân núi nên móng tường khá mỏng (Hình 15, 16, 17).



Hình 15. Dấu tích tường bao phía bắc (Nguồn: Nhóm tác giả)



Hình 16. Dấu tích tường bao phía nam (Nguồn: Nhóm tác giả)



Hình 17. Bản vẽ mặt cắt ngang phết tích đường dẫn (Nguồn: Nguyễn Văn Mạnh)

Bức tường phía nam, do địa hình thấp hơn tường bao phía bắc nên móng tường được xây dựng sâu hơn và lớp đầm gia cố cũng dày hơn. Điểm khác biệt lớn nhất ở đoạn tường này so với tường phía bắc là trên từng đoạn cố định có đặt các cửa/cổng ra vào không gian phía ngoài con đường. Hiện tại, đã xác định có 4 vị trí được đặt các cửa cổng trên tường bao (Hình 18). Vị trí các cửa/cổng ra vào hiện còn được đánh dấu bằng các thanh đá ngách cửa có lỗ mộng vuông để dựng trụ cửa và lỗ mộng tròn để đặt trục xoay của cánh cửa gỗ.

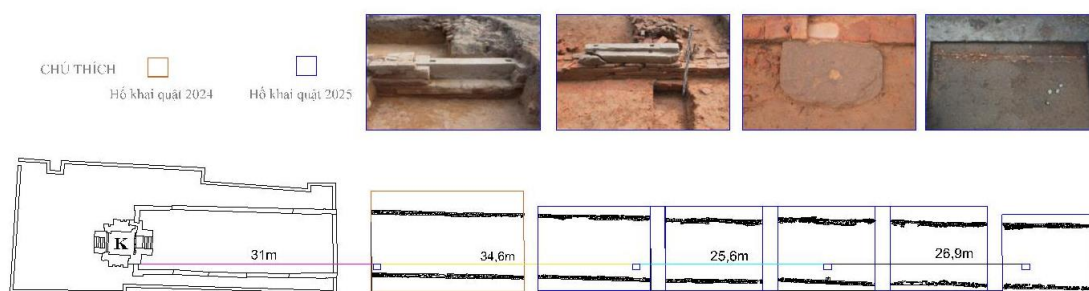
Vị trí cửa/cổng thứ nhất xuất lộ ở góc tây nam của hố 2024.K.H1, cách chân đền - tháp K 31m, với sự hiện diện của một ngách cửa bằng đá đặt trên mặt tường bao phía nam. Thanh đá có kích thước dài 1,3m, rộng 0,33m, dày 0,19m, bề mặt được tạo giạt cấp, phía trên ở hai đầu có 2 lỗ mộng hình vuông có kích thước (7 x 8)cm; phía dưới giạt cấp sâu xuống 7cm, rộng 11,5cm, hai đầu có hai lỗ cối cửa hình tròn (Hình 19). Phía ngoài bờ tường, có một đồng gạch đỏ, có thể là dấu tích kiến trúc liên quan đến cửa/cổng này.

Vị trí cửa/cổng thứ hai xuất lộ tại góc đông nam của hố 2025.K.H1, cách dấu tích cửa/cổng thứ nhất 34,6m về phía đông. Thanh đá ngách cửa có kích thước dài 1,54m, rộng 0,34m, dày 0,2m, bề mặt được tạo giạt cấp, phía trên ở hai đầu có 2 lỗ mộng hình vuông có kích thước (7 x 8)cm; phía dưới giạt cấp sâu xuống 6cm, rộng 14cm, hai đầu có hai lỗ cối cửa hình tròn (Hình 20). Cũng trong khu vực hố H1 năm 2025 phát hiện một cấu kiện kiến trúc trụ cửa bằng đá dài 1m, các cạnh rộng 0,2m, hai đầu được tạo nổi mộng vuông (Hình 21).

Vị trí cửa/cổng thứ ba xuất lộ ở khoảng giữa của hố khai quật 2025.K.H3, cách dấu tích cửa/cổng thứ hai 25,6m về phía đông, gồm 01 ngách cửa bằng đá nằm chênh hẫng ra ngoài phạm vi đường và 01 hàng đá có chức năng làm bậc lên xuống. Ngách cửa tương tự 2 ngách cửa thứ nhất và thứ hai, với chiều dài 1,18m, rộng 0,33m, bậc cấp phía trên rộng 20cm và cao 5cm, hai đầu có lỗ

mộng hình vuông kích thước (8 x 8)cm, sâu 5cm, cách ngạch cửa 26cm; bậc cấp thứ hai rộng 13cm, hai đầu có lỗ cối cửa hình tròn, đường kính 8cm, sâu 8cm. Viên đá bậc cửa có kích thước dài 0,6m, rộng 0,4cm đặt ở phía trong lòng đường để người đi bước từ trong ra ngoài.

Vị trí cửa/cổng thứ tư xuất lộ ở hồ khai quật 2025.K.H5, cách dấu tích cửa/cổng thứ ba 26m về phía đông, gồm những mảnh cấu kiện kiến trúc có thể là trụ cửa/cổng bị vỡ làm nhiều mảnh.



Hình 18. Bản vẽ mặt bằng đường dẫn và vị trí các cửa/cổng trong khu vực khai quật (Nguồn: Nguyễn Văn Mạnh)



Hình 19. Dấu tích cửa/cổng thứ nhất



Hình 20. Dấu tích ngạch cửa/cổng thứ hai



Hình 21. Dấu tích trụ cửa ở gần cửa/cổng thứ hai

(Nguồn: Nhóm tác giả)

Căn cứ vào vị trí đặt các ngạch cửa có thể xác định hướng cửa mở ra. Các ngạch cửa đều được đặt trên tường với hướng của các lỗ mộng tròn là cối cửa được đặt ở phía ngoài con đường và lỗ mộng hình vuông là nơi đặt trụ cửa/cổng. So sánh với các ngạch cửa hiện còn ở các khu tháp, có thể thấy phần lỗ mộng tròn của cối cửa ở phía nào thì cửa được mở về hướng đó. Như vậy, có thể ghi nhận cửa/cổng ở đường dẫn đền - tháp K cũng có tính chất tương tự và các cửa/cổng được mở đi từ phía trong ra không gian phía ngoài đường (phía nam).

Về kỹ thuật xây dựng, trên một mặt bằng định sẵn những người thợ xây dựng tiến hành gia cố lòng đường bằng gạch vỡ và đất được nện chặt; phần móng của tường được gia cố bằng sỏi cuội, sau đó hai tường bao được xếp bằng gạch trực tiếp lên lớp gia cố móng đó. Móng tường được xếp từ một lớp đá cuội có kích thước từ 7 - 12cm bên trên là lớp sỏi lẫn bột gạch đầm chặt. Các lớp gạch tạo thành tường được xếp chồng lên nhau theo dạng hơi thu nhỏ dần từ chân tường lên trên và không sử dụng chất kết dính. Hai mặt trong và ngoài tường, gạch được xếp tạo mặt phẳng, khoảng trống ở giữa lõi tường được nhồi xếp vào các viên gạch vỡ. Ở một số đoạn, mặt ngoài của tường bao đã được người thợ dùng dao để các viên gạch để tạo mặt phẳng cho tường. Gạch xếp là loại

gạch được sử dụng lại từ một công trình khác nên còn thấy nhiều viên gạch vỡ có kích thước và chất liệu không đồng nhất.

Dấu tích lớp gạch đổ ở cả hai tường bao phía bắc và phía nam của đường dẫn hầu hết đều được đổ vào trong lòng đường. Ở nhiều chỗ lớp gạch đổ này nhằm san lấp sau khi kiến trúc đường dẫn không còn được sử dụng. Tuy nhiên nhiều đoạn tường đổ có các lớp gạch vẫn còn giữ nguyên vị trí lúc đổ ban đầu. Lớp tường đổ thường có độ rộng khoảng 1,2 - 1,5m tạo thành một lớp dày khoảng 25 - 30cm nằm trực tiếp trên lòng đường (Hình 22). Điều này giúp chúng ta có thể tính được độ cao ban đầu của tường bao khoảng trên 1m.



Hình 22. Dấu tích tường gạch bị đổ (Nguồn: Nhóm tác giả)

4. Di vật

Do tính chất khu vực nghiên cứu là đường đi nên di vật được phát hiện không nhiều, thuộc những loại hình: Vật liệu kiến trúc (đá, gạch và ngói), gốm gia dụng (gốm sứ, sành và gốm đất nung) và một số vật dụng bằng kim loại.

Vật liệu kiến trúc gồm đá, gạch, ngói và trang trí kiến trúc.

Đá ngoài những khối đá tạo vuông vức làm bậc cửa thì ở đây còn thấy nhiều đá hộc, đá cuội có kích thước không đồng nhất phục vụ dải móng công trình. Đợt khai quật năm 2025 phát hiện một bàn nghiền bằng đá cát (pesani) nằm trên đường dẫn (Hình 23), có lẽ liên quan đến việc nghiền những vật phẩm cúng tế thần linh.



Hình 23. Bàn nghiền



Hình 24. Mảnh ngói mũi lá

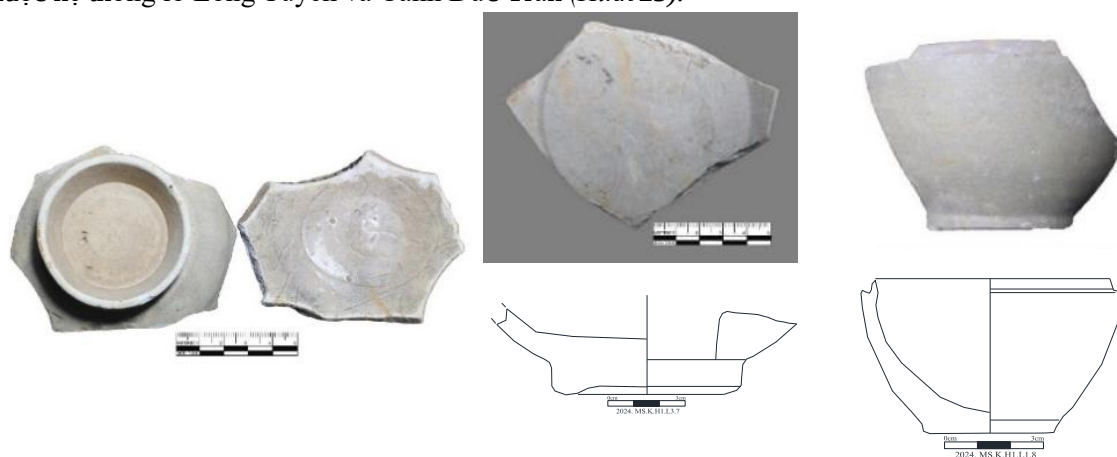
(Nguồn: Nhóm tác giả)



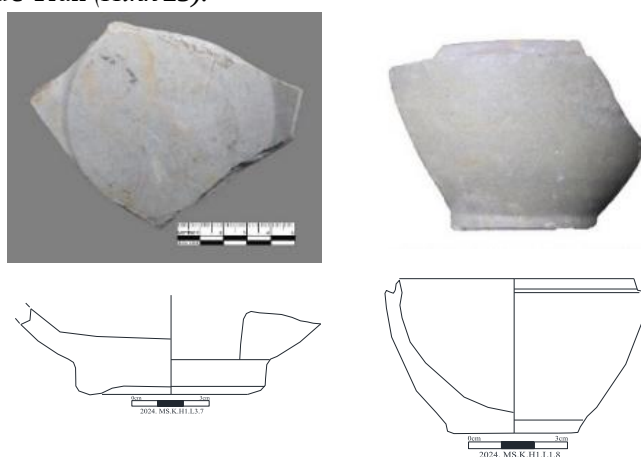
Gạch là loại hình hiện vật chủ yếu nhưng đa phần được để tại chỗ, chúng tôi chỉ lấy lên 3.850 viên và mảnh gạch nằm lẫn trong đất. Quan sát những viên gạch nguyên ghi nhận gạch hình chữ nhật, màu nâu đỏ, có hai loại: Loại thứ nhất có kích thước lớn dài 28 - 30cm, rộng 16,5 - 18,5cm, dày 5 - 6,5cm; Loại thứ hai có kích thước dài 18 - 30cm, rộng 11 - 13cm, dày 4,5 - 6,5cm. Một số ít viên được cắt góc hoặc có hình thang, có lẽ trước đây là những viên gạch trang trí trên các tháp cổ.

Ngói gần 300 mảnh vỡ, tuyệt đại đa số đều là loại ngói phẳng, mũi nhọn, đuôi ngói có mẫu cài được bẻ vuông góc trên toàn bộ chiều rộng của viên ngói. Phát hiện 6 mảnh ngói cong (*Hình 24*).

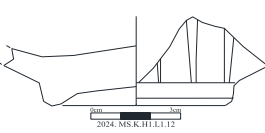
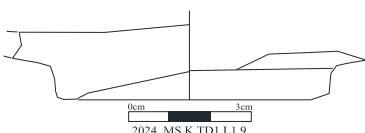
Đồ gốm men có số lượng không nhiều với 680 mảnh gốm Đại Việt, Trung Quốc, Champa. Gốm Đại Việt có 32 mảnh, chủ yếu là mảnh gốm men trắng thời Lý. Gốm Trung Quốc có số lượng khá nhiều với 500 mảnh, chủ yếu thuộc hai dòng men ngọc và men trắng thời Đường, thời Tống thuộc các lò Việt Châu (thế kỷ VII - IX), gốm Bắc Tống (960 - 1127), Nam Tống (1127 - 1279) thuộc hệ thống lò Long Xuyên và Cảnh Đức Trấn (*Hình 25*).



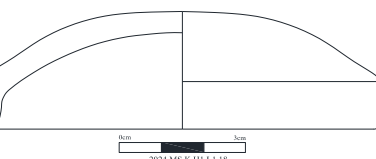
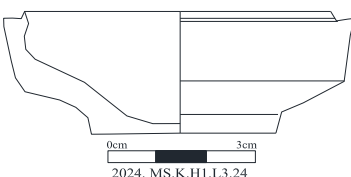
a. Gốm Đại Việt



b. Gốm thời Đường (Việt Châu)



c. Gốm thời Tống



d. Gốm Champa

Hình 25. Bản vẽ, bản ảnh gốm men Đại Việt, Trung Quốc và Champa

(Nguồn: Nguyễn Văn Mạnh)

Đồ sành và đất nung có 1.260 mảnh, thuộc các loại như bình, chân đế, nắp đậy... có cả xương gốm thô và gốm mịn. Mảnh miệng có các dạng loe xiên, loe cong, bề ngang với nhiều biến thể khác nhau tùy thuộc từng loại hình đồ đựng.

Một đặc điểm đáng chú ý là các di vật thuộc nhóm đồ gốm men, sành và đất nung thu được ở khu vực khai quật đều nằm ở phía ngoài tường bao phía bắc của đường dẫn. Tức là di vật đều tìm được ở phía ngoài con đường và nằm ở phía giáp với chân núi. Những di vật gốm men, sành và đất nung đều là những mảnh vỡ nhỏ từ những đồ dùng đã bị hỏng vỡ bị vứt đi.

5. Nhận thức mới về Thánh địa Mỹ Sơn

Kết quả thăm dò, khai quật từ năm 2023 đến nay của Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn và Viện Khảo cổ học có thể khẳng định chắc chắn cấu trúc của một con đường thiêng đi từ đền - tháp K vào trung tâm Thánh địa Mỹ Sơn lần đầu tiên giới nghiên cứu khảo cổ - lịch sử trong nước và quốc tế biết đến.

Con đường dẫn từ phía đông đền - tháp K hướng vào các khu tháp E - F là tồn nghi của giới nghiên cứu khảo cổ - lịch sử khi nghiên cứu về Mỹ Sơn trong nhiều năm qua. Trong khi thống kê, khảo tả hệ thống di tích Chăm ở Mỹ Sơn, từ đầu thế kỷ XX, H.Parmentier đã cho rằng phế tích đền - tháp K *“có thể là một phần lối đi của cổng”* (H.Parmentier 1909-1918). Lê Đình Phụng dựa vào vị trí của đền tháp K nằm đơn lẻ so với các nhóm khác và là công trình kiến trúc đầu tiên bắt gặp khi di chuyển theo hướng từ suối Khe Thè đi vào Mỹ Sơn, đã cho rằng *“có thể chức năng của tháp là trạm đầu tiên đón tín đồ vào hành hương nên tháp K được xây dựng khá đặc biệt với cấu trúc như một tháp Cổng. Có thể xưa xung quanh tháp K còn một số kiến trúc khác dựng bằng vật liệu kém bền vững như tre, gỗ, lá nhưng cho đến nay không còn dấu vết”* (Lê Đình Phụng 2004: 225-226). Trần Kỳ Phương và Bùi Chí Trung cũng cho rằng *“Tháp K có hai cửa chính trở về hai hướng đông - tây nên được giả thuyết rằng đây là một tháp cổng (gorupa) dẫn vào nhóm E và F. Có thể, xưa kia lối đi hành lễ tại thánh địa là khởi đầu từ hướng đông - bắc, gồm nhóm E, F và G, rồi vòng sang hướng đông - nam và tây - nam, gồm nhóm A, B, C và D (?)”* (Trần Kỳ Phương, Bùi Chí Trung 2021: 180). Năm 2017 khi các chuyên gia Ấn Độ thực hiện trùng tu đền - tháp K đã làm lộ một đoạn đường nối với cửa phía đông của tháp, tuy nhiên điều đáng tiếc là phát hiện này chỉ được quan sát qua một số ảnh tư liệu mà không được nghiên cứu, mô tả.

Theo kết quả điền dã, khoảng cách từ đền - tháp K vào đến trước cửa khu tháp E dài trên 550m được chia thành 2 đoạn bởi suối Khe Thè và 2 dòng nhánh của nó.

Đoạn thứ nhất, con đường có chiều dài khoảng 170m bắt đầu từ đền - tháp K đến đoạn suối cạn là một nhánh của Khe Thè, trong đó 132m đã được khai quật làm rõ. Đoạn này đường rộng 9m, có tường gạch xây bo ở hai bên, tường phía bắc được xếp thẳng, tường phía nam có 4 vị trí được đặt cửa/cổng ra vào mà dấu tích còn lại là các ngách cửa còn đặt tại chỗ (in situ) trên tường. Ở phía tây

con đường, trên triền gò đổ xuống con suối cạn, trong hố khai quật H5 năm 2025 đã phát hiện dấu tích của một lớp ngói mũi lá đổ. Từ dấu tích để lại và vị trí nằm cuối đoạn đường, ghi nhận khả năng khu vực này có một công trình kiến trúc làm từ vật liệu nhẹ (tre, gỗ) với bộ mái được lớp ngói. Bên cạnh đó, ở phía ngoài tường nam có một số dấu tích có khả năng là các công trình kiến trúc nhỏ liên quan đến con đường thiêng và các nghi lễ được thực hiện trên con đường này khi vào tế lễ ở Mỹ Sơn.

Đoạn thứ hai từ con suối cạn phía đông đền - tháp K đến con suối ở phía tây nhóm tháp F, kết quả khảo sát ghi nhận dấu tích trên mặt đất là một rãnh trũng hơi thấp hơn so với hai bên, và có hướng chạy thẳng từ đoạn suối cạn vào khu F, đến nay vẫn còn in khá rõ trên mặt đất. Kết quả thăm dò năm 2025 ở khu vực này không phát hiện dấu tích di tích. Những tư liệu trên cho phép nhận định đoạn này là dạng đường mòn đi thẳng từ ngoài vào trong khu tháp.

Di vật phát hiện ở khu vực đền - tháp K ngoài vật liệu gạch ngói, nhóm hiện vật gồm men và đất nung phát hiện không nhiều và đều là mảnh vỡ nhưng có giá trị rất lớn khi nghiên cứu về niên đại, chức năng và vai trò của con đường thiêng. Nhóm đồ gốm men nằm trong khoảng niên đại từ thế kỷ X đến thế kỷ XII chủ yếu được phát hiện ở rìa ngoài tường phía bắc, trong trật tự địa tầng ổn định. Di vật thu được cùng những dấu tích tường bao phía bắc và phía nam cũng có thể đưa đến một số nhận định: Tường phía bắc tiếp giáp với phía núi chưa tìm thấy dấu hiệu của cửa bước ra, đồng thời phía ngoài tường là nơi duy nhất tìm thấy những mảnh vỡ di vật; từ đặc điểm này, bước đầu có thể xác định không gian giáp núi là nơi không thuộc không gian thiêng của di tích nên khi đồ dùng bị hỏng vỡ đã bị vứt bỏ vào đây. Phía tường nam đã thấy một số cửa mở ra phía bờ suối; có một số dấu tích khác cho phép đoán định ở không gian giữa tường nam và suối Khe Thè có một số công trình kiến trúc liên quan đến con đường; cách bố trí trên cho phép nhận định từ phía tường nam đến suối vẫn nằm trong không gian thiêng của di tích. Có thể nói, suối Khe Thè nằm giữa khu di tích Mỹ Sơn chính là dòng suối thiêng chuyển tải linh hồn của cả khu di tích.

Nhóm cửa/cổng phát hiện trên tường bao phía nam của con đường "Liên quan đến cấu trúc của tường bao phía Nam, kết quả khai quật đã xác định được 4 vị trí cửa/cổng. Con số này mang hàm ý biểu tượng sâu sắc trong vũ trụ quan Bà La Môn giáo: *"Số 4 không chỉ là một con số toán học mà còn là biểu tượng của sự hoàn thiện, tính ổn định và trật tự vĩnh cửu. Nó tương ứng với 4 bộ kinh Vệ Đà, 4 đẳng cấp xã hội (Varna), 4 khuôn mặt của thần Brahma và 4 giai đoạn của vòng đời người (Ashrama)"*. Từ sự tương đồng này, có khả năng số lượng cửa trên toàn bộ tuyến đường cũng được thiết lập dựa trên quy tắc biểu tượng này.

Kết quả khảo cổ cho thấy các dấu tích kiến trúc thuộc "đường dẫn" nằm trong một địa tầng ổn định và thống nhất. Tầng văn hóa tại khu vực khai quật chỉ phản ánh một giai đoạn duy nhất, được minh chứng bằng sự hiện diện của các cấu trúc kiến trúc và di vật cùng nằm trên một mặt bằng được xếp vào khung niên đại thế kỷ XII - XIII. Mặc dù di vật thu thập được trong địa tầng khai quật có niên đại kéo dài (từ thế kỷ X đến thế kỷ XII), nhưng căn cứ vào địa tầng khai quật, dấu tích kiến trúc và di vật chúng tôi nhận định niên đại khởi dựng của con đường tại khu vực khai quật tập trung vào khoảng thế kỷ XII, tương đương với thời điểm xây dựng đền - tháp K.

Qua tư liệu các cuộc khai quật khảo cổ, đến nay chúng ta đã biết đến một số dạng thức kiến trúc tương tự con đường ở Mỹ Sơn tại các địa điểm Triền Tranh (Quảng Nam), Gò Sáu Thuận (An Giang), Gò Tháp Mười (Đồng Tháp), Cát Tiên (Lâm Đồng)...

Tại địa điểm Triền Tranh (Duy Xuyên, Quảng Nam) đợt khai quật năm 2015 đã phát hiện một trục đường đi ở giữa khu di tích theo hướng đông tây chia toàn bộ khu di tích thành hai phần đối xứng nhau. Tất cả các kiến trúc xuất lộ trong khu vực khai quật đều lấy trục đường này làm vị trí quy chiếu. Trục đường xuất lộ trong khu vực khai quật dài 40m, rộng 5m, gồm ba làn đường: làn đường ở chính giữa rộng 3,2m; hai làn đường ở hai bên rộng 0,9m. Ngăn cách làn đường giữa và hai bên bằng bờ bao bằng gạch rộng 0,35m, cao 0,1m. Làn đường ở chính giữa được đắp cao, bề mặt cong hình sóng trâu, hai làn bên được tạo phẳng và thấp hơn làn chính giữa 0,1m (Nguyễn Ngọc Quý cb 2016: 84). Những người khai quật xác định kiến trúc đường trục có niên đại khoảng thế kỷ XI - XII (*Hình 26*).



Hình 26. Dấu tích đường trục thần đạo ở di tích Triền Tranh

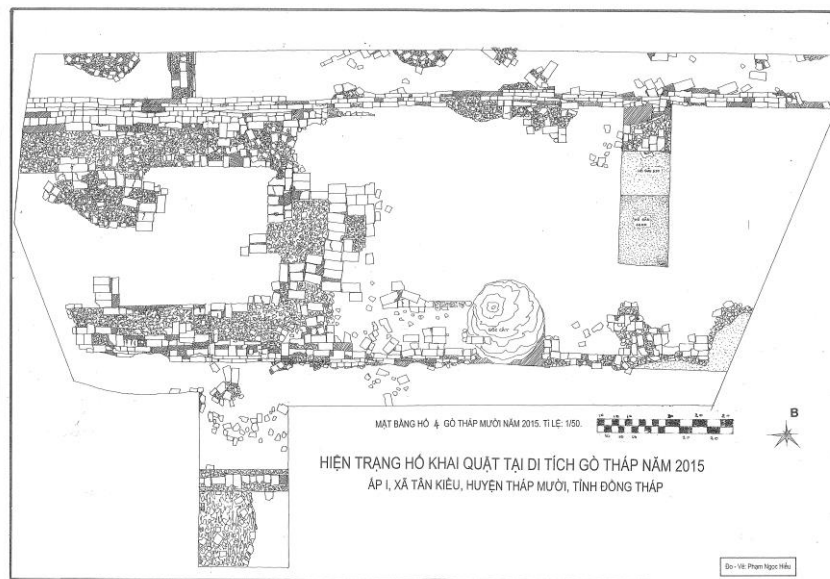
(Nguồn: Nguyễn Ngọc Quý)

Tại địa điểm Gò Sáu Thuận (Thoại Sơn, An Giang) kết quả nghiên cứu năm 2017 - 2020 đã phát hiện kiến trúc cổng và hệ thống đường hành lễ được xây dựng từ thế kỷ VIII và tiếp tục phát triển ở các giai đoạn muộn hơn. Con đường gồm hai tường bao thấp ở hai bên, kéo dài theo trục đông - tây về phía chân núi Ba Thê. Hai tường bao xây đối xứng qua kiến trúc cổng ở giữa và chạy song song tạo thành một lối đi lớn ở giữa phía tây kiến trúc cổng, rộng 8,24m dẫn đến khu vực sườn núi Ba Thê. Tường bao có tổng chiều dài xuất lộ 119,5m, được xây dựng và sử dụng ở hai giai đoạn khác nhau. Giai đoạn đầu tiên nhận rõ ở đầu phía đông của tường phía nam, dài 15,18m, rộng 70,2m, còn lại 4 lớp gạch. Giai đoạn thứ hai, muộn hơn, tường vẫn được sử dụng nhưng xây rộng hơn giai đoạn trước. Phát hiện này được đánh giá là quan trọng nhất trong hệ thống di tích đã được nghiên cứu ở Gò Sáu Thuận (Bùi Minh Trí, Nguyễn Gia Đồi, Nguyễn Khánh Trung Kiên 2022: 82) (*Hình 27*).



Hình 27. Dấu tích kiến trúc đường đi ở địa điểm Gò Sáu Thuận
(Nguồn: Bùi Minh Trí, Nguyễn Gia Đối, Nguyễn Khánh Trung Kiên 2022)

Tại địa điểm Gò Tháp Mười (khu di tích Gò Tháp, Đồng Tháp), cuộc khai quật năm 2015 nhằm tìm cổng cho ngôi đền trên đỉnh gò đã phát hiện một con đường chạy dài theo hướng đông tây, có chiều dài hiện đã khai quật là 14.8m, rộng 5m. Cấu trúc của con đường gồm 2 bờ gạch giạt cấp kè bên ngoài, bên trong nền nhiều lớp đất khác nhau làm thành nền cứng, phía trên bề mặt lớp thêm một lớp gạch. Phần bên trong con đường gồm phần đất nền với nhiều lớp đất xen kẽ tạo thành một con đường đi chắc chắn, trên cùng lót một lớp gạch trắng. Phần nền móng của con đường được đắp bằng các lớp cát, lớp gạch nghiền vụn nện chặt với đất sét và lớp đất sét xen kẽ nhau (Đặng Văn Thắng, Võ Thị Huỳnh Như, Nguyễn Hữu Lý 2015) (Hình 28).



Hình 28. Kiến trúc đường đi ở Gò Tháp Mười (Nguồn: Đặng Văn Thắng và nnk 2015)

Tại địa điểm Cát Tiên (Lâm Đồng) cuộc khai quật năm 2020 - 2021 đã phát hiện một con đường chạy từ khu vực phía bắc Gò 2 về hướng tây, giáp với mặt phía nam của kiến trúc chính Gò 5, diện tích xuất lộ 345,6m² (32m x 10,8m). Cấu trúc của con đường gạch gồm có hai tường bao thấp hai bên, nằm cách nhau 8,8m, ở giữa là một sàn gạch được lát bằng phẳng. Hai tường bao đã bị hư hỏng nặng, phần thân tường bên trên hầu như đều bị đổ sập, đa phần chỉ còn lại chân móng bên dưới. Sàn đường có 2 lớp: Lớp trên cùng thuộc giai đoạn muộn, dày trung bình 0,1 - 0,15m, là lớp gạch vụn được trải đều và nện chặt, phủ lên lớp sàn bên dưới, với mục đích gia cố bề mặt con đường; Lớp sàn bên dưới là lớp gạch nguyên thuộc giai đoạn sớm, được lát khá bằng phẳng, nhưng không theo một quy luật nhất định (Nguyễn Khánh Trung Kiên và nnk 2021: 110-111) (Hình 29).

Nghiên cứu so sánh về những con đường trong các di tích đền tháp Hindu giáo đã phát hiện tại Việt Nam, có thể nhận thấy ngoài con đường ở di tích Triền Tranh phát hiện ở phía sau trong khu di tích chủ yếu có chức năng là trục thần đạo trong kiến trúc; những con đường còn lại ở Gò Sáu Thuận, Gò Tháp Mười và Cát Tiên đều có chức năng là đường dẫn từ (tháp) cổng vào khu trung tâm di tích. Trong đó, hai con đường ở các di tích Gò Tháp Mười và Cát Tiên có kích thước và phong cách kiến trúc khá gần gũi với con đường dẫn ở Mỹ Sơn. Các con đường trên được các nhà nghiên cứu nhận định là con đường hành lễ (parikrama) trong các di tích Hindu giáo.



Hình 29. Kiến trúc đường đi ở Gò 5 Cát Tiên
(Nguồn: Nguyễn Khánh Trung Kiên và nnk 2021)

Con đường Parikrama có ý nghĩa đưa người thờ cúng di chuyển theo chiều kim đồng hồ, bắt đầu từ cửa đền thờ và di chuyển hướng đến thánh địa bên trong (hay nơi linh thiêng) nơi vị thần được tôn thờ (Michell G 1988: 66). Hiện nay có thể hiểu một cách đơn giản rằng đó là một cuộc đi vòng quanh một thần tượng thiêng liêng, một ngôi đền, một dòng sông, một ngọn đồi. Parikrama đề cập đến việc đi “nhiều” ở các địa điểm linh thiêng để cầu nguyện là một phần không thể thiếu trong nghi lễ thờ cúng của đạo Hindu.

Trong kiến trúc Hindu giáo, Tirtha (nghĩa gốc là "bến nước" hoặc "điểm giao cắt") không chỉ đơn thuần là thực thể địa lý mà là một không gian trung gian, nơi ranh giới giữa thế giới phàm trần và cõi thiêng liêng trở nên mỏng manh nhất. Theo học giả George Michell, “*Nước là yếu tố tiên quyết cho sự hiện diện của thần linh... Các đền tháp thường được xây dựng gần sông, suối hoặc các hồ nhân tạo. Những bến nước này, hay còn gọi là Tirtha, không chỉ là nơi phục vụ nhu cầu thực tế mà còn là không gian chuyển hóa, nơi tín đồ thực hiện nghi thức tẩy trần để rũ bỏ bụi trần trước khi tiếp cận cõi thiêng.*” (Michell G 1977: 69). Như vậy, việc đặt đền - tháp K bên cạnh suối Khe

Thế không phải là sự ngẫu nhiên về địa hình, mà là sự vật chất hóa khái niệm Tirtha. Dòng suối đóng vai trò là một bến nước thiêng, nơi thực hiện các nghi thức thanh tẩy. Do đó, đền - tháp K đóng vai trò là cửa ngõ chuyển hóa, và con đường dẫn được phát hiện chính là nhịp cầu kết nối giữa nghi thức tẩy trần tại bến nước với các nghi lễ tại khu vực trung tâm thung lũng. Điều này khẳng định đền - tháp K và hệ thống tường bao là một thành phần không thể tách rời của cấu trúc không gian thiêng Thánh địa Mỹ Sơn.

Qua nghiên cứu so sánh, có thể nhận định con đường dẫn từ đền - tháp K vào khu trung tâm thung lũng Mỹ Sơn có nhiều chức năng: (1) là Thần đạo - con đường thiêng của các vị thần Ấn Độ giáo; (2) là Con đường Hoàng gia - con đường giành cho các vị vua chúa và Tăng lữ Bà la môn giáo đi vào không gian thiêng Thánh địa Mỹ Sơn; (3) là con đường hành lễ thực hiện các nghi thức tôn giáo trên đường vào lễ tế các vị thần linh.

Có thể khẳng định rằng kết quả nghiên cứu khảo cổ ở khu vực quanh đền - tháp K đã làm phát lộ những vết tích của những công trình kiến trúc chưa từng được biết đến ở Mỹ Sơn trong lịch sử tồn tại của di tích từ trước đến nay. Phát hiện trên cũng đặt ra vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu khảo cổ về hệ thống phế tích kiến trúc đường đi ở khu vực quanh đền - tháp K nhằm làm rõ về sự hiện diện của con đường Hoàng gia đi vào Thánh địa Mỹ Sơn và cách thức thực hành các nghi lễ thờ cúng của người Chăm xưa. Hoàn thành công việc sẽ đóng góp thêm những tư liệu mới góp phần nhận thức toàn diện hơn về không gian văn hóa - lịch sử - kiến trúc - tôn giáo ở Mỹ Sơn. Kết quả nghiên cứu hứa hẹn sẽ góp phần giúp Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn phát huy tốt hơn giá trị lịch sử văn hóa di tích; tổ chức đưa đón du khách theo đúng con đường di sản người Chăm đã để lại, giúp du khách có cái nhìn rõ ràng hơn về Thánh địa Mỹ Sơn và văn hóa Chămpa trong lịch sử.

Chú thích:

Bài viết này là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ, mã số KHXH/NV/2025-64: **“Nghiên cứu hệ thống phế tích kiến trúc đền tháp Champa ở lưu vực sông Thu Bồn và khu vực Nam Tây Nguyên”** do Viện Khảo cổ học Chủ trì thực hiện.

TÀI LIỆU DẪN

- BÙI MINH TRÍ, NGUYỄN GIA ĐỐI, NGUYỄN KHÁNH TRUNG KIÊN 2022. *Văn hóa Óc Eo những phát hiện mới khảo cổ học tại di tích Óc Eo - Ba Thê và Nền Chùa 2017 - 2020*. Nxb. KHXH, Hà Nội.
- CƠ QUAN KHẢO SÁT KHẢO CỔ ẤN ĐỘ 2022. *Tập sách về công tác bảo tồn và trùng tu tại nhóm đền tháp A, H & K tại Di sản văn hóa Thế giới Mỹ Sơn tỉnh Quảng Nam, Việt Nam*. New Delhi - 110 001, India.
- ĐẶNG VĂN THẮNG, VÕ THỊ HUỲNH NHƯ, NGUYỄN HỮU LÝ 2015. *Báo cáo khai quật chân Gò Tháp Mười thuộc di tích Gò Tháp (Áp 1, Tân Kiều, Tháp Mười, Đồng Tháp)*. Tư liệu BQL di tích Gò Tháp.
- LÊ ĐÌNH PHỤNG 2004. *Kiến trúc điêu khắc ở Mỹ Sơn di sản văn hóa thế giới*. Nxb. KHXH, Hà Nội.
- MICHELL G. 1977. *The Hindu Temple*, University of Chicago Press: 69.
- MICHELL, G. 1988. *The Hindu Temple*. Chicago, Illinois: University of Chicago Press: 66.

- NGUYỄN KHÁNH TRUNG KIÊN VÀ NNK 2021. *Báo cáo kết quả khai quật khu di tích khảo cổ học Cát Tiên (xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, Lâm Đồng) năm 2020 - 2021*. Tư liệu Trung tâm Khảo cổ học, Viện KHXH vùng Nam Bộ. Tp. Hồ Chí Minh.
- NGUYỄN NGỌC QUÝ (cb) 2016. *Di tích khảo cổ học Triền Tranh nhận diện những giá trị đặc trưng qua cuộc khai quật năm 2015*. Nxb. KHXH, Hà Nội.
- PARMENTIER, H, 1909 - 1918. *Inventaire Descriptif des Monuments Cams de L'An Nam*. Paris.
- TRẦN KỲ PHƯƠNG, BÙI CHÍ TRUNG 2021. *Phế tích Mỹ Sơn cánh cửa mở vào nghệ thuật cổ Champa*. Nxb. Đà Nẵng.

Tóm tắt:

Từ năm 2023 đến nay, Ban quản lý Di sản Văn hóa Thế giới Mỹ Sơn và Viện Khảo cổ học đã liên tiếp triển khai thực hiện công tác thăm dò, khai quật ở khu vực đền tháp K nhằm nghiên cứu làm rõ một đoạn kiến trúc đường dẫn từ đền tháp K vào trung tâm Thánh địa Mỹ Sơn. Di tích xuất lộ trong các hố thăm dò, khai quật là một đoạn kiến trúc đường dẫn có độ rộng 9m gồm lòng đường và hai bức tường xếp gạch bo hai bên; cùng một số di vật gốm men và đất nung có niên đại thế kỷ X - XII. Từ kết quả nghiên cứu có thể xác định về một con đường thiêng - con đường dẫn Thần linh, Vua chúa và Tăng lữ Bà la môn giáo đi vào không gian thiêng Thánh địa Mỹ Sơn chưa từng được biết đến trong lịch sử tồn tại của di tích từ trước đến nay.

Kết quả nghiên cứu trên cũng đặt ra một số vấn đề khoa học cần được tiếp tục giải quyết như: (1) cần làm rõ quy mô, cấu trúc và diện mạo của toàn bộ con đường trong bối cảnh tổng thể khu di tích Mỹ Sơn; và (2) về sự tồn tại của công trình kiến trúc này ở giai đoạn trước và sau thế kỷ XII.

Từ khóa: Khai quật khảo cổ, thánh địa Mỹ Sơn, đền - tháp K, thung lũng Mỹ Sơn, đường dẫn, văn hóa Champa.

Abstract:

From 2023 to the present, the Management Board of the Mỹ Sơn World Cultural Heritage Site, in collaboration with the Institute of Archaeology, has conducted successive programmes of archaeological survey and excavation in the K tower area. These investigations aim to clarify a segment of an architectural causeway linking the K complex to the central precinct of the Mỹ Sơn Sanctuary.

Archaeological remains revealed in the test pits and excavation trenches comprise a 9-metre-wide causeway, including a central roadway flanked by two brick-built parapet walls, together with a range of glazed ceramics and terracotta artifacts dated to the 10th-12th centuries. On the basis of these findings, it is possible to identify this feature as a sacred pathway - a processional route for deities, royalty, and Brahmanical clergy entering the ritual core of the Mỹ Sơn Sanctuary - previously unrecognised in the historiography of the site.

These results also raise several issues requiring further investigation: (1) the need to clarify the full extent, structure, and morphological characteristics of the entire roadway within the broader spatial context of the Mỹ Sơn complex; and (2) questions concerning the existence and continuity of this architectural feature before and after the 12th century.

Keywords: Archaeological excavation; Mỹ Sơn Sanctuary; K tower complex; Mỹ Sơn valley; causeway; Champa culture.